

Số: 148 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 18 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 12/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý bán hàng đa cấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-BCT ngày 09/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1299/QĐ-BCT ngày 31/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý bán hàng đa cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 01/TTr-SCT ngày 15/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung mục 2 phần II Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý bán hàng đa cấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương ban hành kèm theo Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 12/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi,

bổ sung trong lĩnh vực quản lý bán hàng đa cấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Công Thương xây dựng và phê duyệt quy trình nội bộ đối với thủ tục hành chính tại Điều 1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông rà soát, sửa đổi quy trình điện tử và cập nhật trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định được ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông; Trung tâm Phục vụ hành chính công và tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh:
 - + CVP, TH, KTTH, TTPVHCC, TTTT;
 - + Lưu: VT, NC-KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Sơn

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CẠNH TRANH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG BẮC GIANG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2024
của Chủ tịch UBND tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Mã số TTHC	Lĩnh vực/Thủ tục hành chính	Cơ chế giải quyết	Thời hạn giải quyết		Thời hạn giải quyết của các cơ quan (Sau cắt giảm)		Phí, lệ phí	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích		Ghi chú	
				Theo quy định	Sau cắt giảm	Sở Công Thương	Cơ quan phối hợp giải quyết		Tiếp nhận hồ sơ	Trả kết quả		
1	1	2.000631	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	MC	7 ngày	7 ngày	7 ngày		Không có		X	

Ghi chú: - Thời hạn giải quyết được tính bằng ngày làm việc;

- Nơi tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang

Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang,

Website: <http://hcc.bacgiang.gov.vn>; Số điện thoại lễ tân/tổng đài: (0204) 3531.111 – (0204) 3831.818.

PHẦN II. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

2. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương

2.1. Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp bán hàng đa cấp đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương tới Sở Công Thương khi có một trong các thay đổi liên quan đến: a) Trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp tại địa phương; b) Đầu mối của doanh nghiệp tại địa phương (hoặc người đại diện của doanh nghiệp tại địa phương đối với trường hợp chuyển tiếp quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 18/2023/NĐ-CP) trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày có thay đổi các thông tin này.

- Tiếp nhận hồ sơ: Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ và xem xét tình đầy đủ, hợp lệ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Công Thương thông báo bằng văn bản để doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung. Doanh nghiệp được bổ sung hồ sơ 01 lần trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày Sở Công Thương ban hành thông báo. Sở Công Thương trả lại hồ sơ trong trường hợp doanh nghiệp không sửa đổi, bổ sung hồ sơ trong thời hạn nêu trên.

- Xác nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương: Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, Sở Công Thương gửi cho doanh nghiệp văn bản xác nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương theo Mẫu số 10 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP. Trường hợp từ chối xác nhận, Sở Công Thương có trách nhiệm trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

Sở Công Thương có trách nhiệm công bố trên trang thông tin điện tử của Sở Công Thương và thông báo tới Bộ Công Thương về việc xác nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương của doanh nghiệp bán hàng đa cấp bằng một trong các phương thức: Gửi qua dịch vụ bưu chính; Thư điện tử; Hệ thống công nghệ thông tin quản lý bán hàng đa cấp của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia.

2. 2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp, trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính.

2. 3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Đơn đăng ký sửa đổi bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP;

- Các tài liệu có liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung bao gồm:

+ 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;

+ 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh (nếu có).

Trường hợp không có trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh tại địa phương, doanh nghiệp cung cấp các giấy tờ liên quan đến đầu mối tại địa phương, bao gồm: 01 bản sao được chứng thực chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu; 01 bản chính hoặc bản sao có chứng thực Phiếu lý lịch tư pháp; 01 bản sao chứng thực xác nhận kiến thức cho đầu mối tại địa phương; 01 văn bản chỉ định quy định rõ phạm vi công việc, quyền và nghĩa vụ của các bên.

Đối với trường hợp chuyển tiếp theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 18/2023/NĐ-CP, tài liệu có liên quan đến nội dung sửa đổi, bổ sung bao gồm:

+ 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương;

+ 01 văn bản ủy quyền cho người đại diện tại địa phương, kèm theo 01 bản sao được chứng thực chứng minh nhân dân/căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người đại diện đó trong trường hợp doanh nghiệp không có trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện tại địa phương.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Doanh nghiệp bán hàng đa cấp.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Công Thương nơi doanh nghiệp đã đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản xác nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương.

2.8. Yêu cầu, điều kiện:

Khi có một trong các thay đổi liên quan đến:

- Trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của doanh nghiệp tại địa phương;

- Đầu mối của doanh nghiệp tại địa phương (hoặc người đại diện của doanh nghiệp tại địa phương đối với trường hợp chuyển tiếp tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 18/2023/NĐ-CP).

2.9. Phí, lệ phí: Không quy định.

2.10. Tên Mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu số 09 (Đăng ký sửa đổi, bổ sung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương) tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP.

- Mẫu số 10 (Xác nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương) tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp;

- Nghị định 03/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Cảnh tranh Quốc gia;

- Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.

- *Ghi chú: Phần in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung*

TÊN DOANH NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số:

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

**ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NỘI DUNG
HOẠT ĐỘNG BÁN HÀNG ĐA CẤP TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

Kính gửi:

1. Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số:

Do:

Cấp lần đầu ngày:...../...../..... Lần thay đổi gần nhất:...../...../

Địa chỉ của trụ sở chính:.....

Điện thoại: Fax:.....

2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp số:.....

Do:..... Cấp lần đầu ngày:...../...../

Cấp sửa đổi, bổ sung lần ngày

3. Xác nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương số:.....

Do:..... Cấp ngày:...../...../

**Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp
trên địa bàn tỉnh/thành phố..... như sau:**

1. Nội dung đăng ký sửa đổi, bổ sung:

.....
.....

2. Lý do sửa đổi, bổ sung:

.....
.....

3. Văn bản, tài liệu kèm theo:

.....
.....

Doanh nghiệp cam đoan tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp và chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của các văn bản, tài liệu kèm theo.

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

(Ký tên và đóng dấu)

UBND TỈNH....
SỞ CÔNG THƯƠNG...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

....., ngày tháng năm.....

**XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG BÁN HÀNG ĐA CẤP TẠI ĐỊA PHƯƠNG**

Sở Công Thương tỉnh/thành phố..... xác nhận

1. Tên doanh nghiệp (ghi bằng chữ in hoa):

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư số:

Do:

Cấp lần đầu ngày:...../...../..... Lần thay đổi gần nhất:...../...../

Địa chỉ của trụ sở chính:.....

Điện thoại: Fax:

2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp số:.....

Do: Cấp lần đầu ngày:...../...../

Cấp sửa đổi, bổ sung lần ngày

**Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại
tỉnh/thành phố như sau:**

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Khi có bất kỳ thay đổi nào về một hoặc một số nội dung đã đăng ký, doanh nghiệp có trách nhiệm đăng ký sửa đổi, bổ sung theo quy định của pháp luật.

Đại diện Sở Công Thương
(Ký tên và đóng dấu)